

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Các dự án nhóm C quy mô nhỏ của chương trình MTQG giảm nghèo bền vững - dự án đầu tư CSHT các xã ĐBK, các thôn ĐBK năm 2018 của huyện An Lão

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 161/2015/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Xét đề nghị của UBND huyện An Lão tại Tờ trình số 249/TTr-UBND ngày 25/10/2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 663/BC-SKHĐT ngày 25/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm C quy mô nhỏ của chương trình MTQG giảm nghèo bền vững - dự án đầu tư CSHT các xã ĐBK, các thôn ĐBK năm 2018 của huyện An Lão do UBND huyện An Lão làm chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng công trình mang tính tích cực cho nhu cầu cấp thiết của nhân dân, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong khu vực, tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế, xã hội trong vùng.

2. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông, thủy lợi, trường học, nhà văn hóa, nước sạch... nhằm góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và ổn định an sinh

3. Phân loại dự án: dự án nhóm C quy mô nhỏ.

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.
5. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.
6. - Tổng mức đầu tư dự kiến: 9.416.228.000 đồng (*Chín tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, hai trăm hai mươi tám ngàn đồng*).
7. Nguồn vốn đầu tư:
- + Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện Chương trình 135): 9.028.228.000 đồng;
 - + Vốn ngân sách huyện, xã và nguồn vốn lồng ghép khác: 210.000.000 đồng.
 - + Vốn dân đóng góp: 178.000.000 đồng.
- * Dự kiến mức vốn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

Năm	Ngân sách Trung ương (Vốn CTMTQG giảm nghèo bền vững - Chương trình 135)	Ngân sách huyện, xã và vốn lồng ghép khác	Vốn dân đóng góp
2018	5.877.446.000	210.000.000	178.000.000
2019	3.150.782.000		
Tổng cộng	9.028.228.000	210.000.000	178.000.000

8. Khả năng cân đối vốn:
- Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo thực hiện Chương trình 135): Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí 03 năm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2018-2020.
 - Vốn ngân sách huyện An Lão, vốn do người dân đóng góp và các nguồn hợp pháp khác: UBND huyện An Lão có trách nhiệm cân đối, huy động bố trí vốn để cùng ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 -2019.

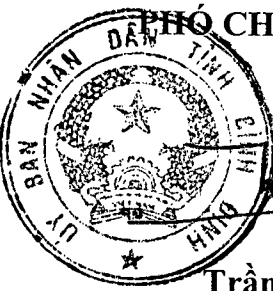
Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *Zor*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K1 *u*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu
Trần Châu

DỰ ÁN NHÓM BỀ QUẢN LÝ NHỎ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
DỰ ÁN HỖ TRỢ GIÁO DỤC, CSHT CÁC XÃ ĐBKK CÁC THÔN ĐBKK (Thực hiện Chương trình 135)
Kiểm tra Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh

DVT: 1000 đồng



TT	Tên dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư của dự án	Tổng mức đầu tư					Ghi chú
					Tổng số	Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác	Vốn người dân đóng góp	
1	2	3	4	5	6					17
A.	Ngân sách trung ương				9.416.228	9.028.228	0	210.000	178.000	
I	Chương trình Mục tiêu Quốc gia: Dự án hỗ trợ CSHT các xã ĐBKK Chương trình 135				9.416.228	9.028.228	0	210.000	178.000	
a	Xã An Nghĩa				1.510.000	1.500.000	0	0	10.000	
*	Công trình khởi công mới				1.510.000	1.500.000	0	0	10.000	
1	Trường mẫu giáo An Nghĩa điểm trường Thôn 1	An Nghĩa	2018 2019	Nhà sản diện tích XD: 132m2	1.510.000	1.500.000			10.000	
b	Xã An Vinh				610.000	600.000	0	0	10.000	
*	Công trình khởi công mới				610.000	600.000	0	0	10.000	
1	Kiên cố hóa kênh mương ruộng Vleung Thôn 7	An Vinh	2018 2019	Đập dâng cao H= 0,7m dài L= 17m gia cố kênh mương bằng ống thép ĐK 250mm dài L= 300km	610.000	600.000			10.000	
c	Xã An Trung				1.425.228	1.345.228	0	65.000	15.000	
*	Công trình khởi công mới				1.425.228	1.345.228	0	65.000	15.000	
1	BTXM giao thông nông thôn Thôn 5 (giai đoạn 2) Mặt bê tông xi măng	An Trung	2018 2019	BTGT nông thôn Bm=3m, Bn=3m, dài 1,34km	1.425.228	1.345.228		65.000	15.000	
d	Xã An Hưng				605.000	600.000	0	0	5.000	
*	Công trình khởi công mới				605.000	600.000	0	0	5.000	
1	Xây mới 01 phòng học Thôn 1 Trường tiểu học An Hưng	An Hưng	2018 2019	Nhà sản diện tích XD: 81,9m2	605.000	600.000			5.000	
e	Xã An Dũng				1.060.000	1.000.000	0	50.000	10.000	
1	Đường bê tông XM từ đường chính- nhà ông Pheng	An Dũng	2018 2019	BTGT nông thôn Bm=3m, Bn=5m, dài 650km	1.060.000	1.000.000	0	50.000	10.000	
f	Xã An Hòa				1.316.000	1.183.000	0	45.000	88.000	
*	Công trình khởi công mới				1.316.000	1.183.000	0	45.000	88.000	
1	Xây dựng tường rào, cổng ngõ nhà VH Long Hòa	An Hòa	2018 2019	Tường rào dựng lam BTCT, dài 70m	381.000	376.000			5.000	
2	Kênh Trạm bơm Cây Duối đến Hóc Bần (đoạn nối tiếp)	An Hòa	2018 2019	BTKM kích thước 60x70cm; dài 760km	935.000	807.000		45.000	83.000	
g	Xã An Tân				1.815.000	1.800.000	0	0	15.000	
*	Công trình khởi công mới				1.815.000	1.800.000	0	0	15.000	
1	Xây dựng Tường rào – Sân bê tông nhà văn hóa thôn Thuận An	An Tân	2018 2019	Tường rào L= 350m. Sân bê tông M200, đá 1x2, dày 8cm, S=1500m2	605.000	600.000			5.000	
2	Xây dựng Tường rào – Sân bê tông nhà văn hóa thôn Thanh Sơn	An Tân	2018 2019	Tường rào, cổng ngõ L= 350m. Sân bê tông M200, đá 1x2, dày 8cm, S=1500m2	605.000	600.000			5.000	
3	Xây dựng đường bê tông nhà ông Đề - Nhà ông Trung	An Tân	2018 2019	BTGT nông thôn Loại B, Bm=3m, Bn=5m, dài 0,3km	605.000	600.000			5.000	
h	Thị trấn An Lão (Thôn ĐBKK)				1.075.000	1.000.000	0	50.000	25.000	
*	Công trình khởi công mới				1.075.000	1.000.000	0	50.000	25.000	
1	Đường bê tông nông thôn thôn Gò Bui	TT An Lão	2018 2019	BTGT nông thôn Loại B, Bm=3,5m, Bn=9m, dài 350km	435.000	400.000		25.000	10.000	
2	Bê tông kênh mương đồng Giếng Đình	TT An Lão	2018 2019	BTKM kích thước 40x50cm; dài 500km	435.000	400.000		25.000	10.000	
3	Sửa chữa nhà văn hóa thôn 2	TT An Lão	2018 2019	Diện tích sửa chữa nhà: 120m2	205.000	200.000			5.000	